

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU NEW AT
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU NEW AT

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: NEW AT TRADING EXPORT IMPORT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: NEW AT JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0109213983

3. Ngày thành lập: 08/06/2020

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 68, Ngách 3, Ngõ 198, Phố Lê Trọng Tấn, Phường Khương Mai, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0989191906

Fax:

Email: tamphamthanh639@gmail.com Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt Chi tiết: Dịch vụ vệ sinh nhà cửa;	8129
2.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý mua bán, ký gửi hàng hóa	4610
3.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: - Bán buôn cà phê; bán buôn chè; - Kinh doanh thực phẩm, sữa các loại;	4632
4.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú) Chi tiết: Sản xuất hàng thời trang, may mặc,	1410
5.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện Chi tiết: Sản xuất hàng thủ công mỹ nghệ;	1629
6.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép Chi tiết: mua bán hàng thời trang, may mặc	4641
7.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Trừ bán lẻ súng, đạn, tem và tiền kim khí; - Mua bán vàng trang sức, mỹ nghệ	4773
8.	Bốc xếp hàng hóa Chi tiết: Dịch vụ cầu, bốc xếp, nâng hạ hàng hóa;	5224
9.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ nhà hàng, khách sạn, nhà nghỉ	5510

10.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ ăn uống (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường);	5610
11.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tư vấn đầu tư (không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, kế toán);	6619
12.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Kinh doanh các mặt hàng mỹ phẩm (trừ loại mỹ phẩm có hại cho sức khỏe con người); - Mua bán đồ dùng cá nhân và gia đình; Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao; Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm;	4649
13.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Vận chuyển hành khách bằng ô tô theo hợp đồng;	4932
14.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Vận tải hàng hóa bằng ô tô theo hợp đồng;	4933
15.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi). - Mua bán trang thiết bị y tế;	4659(Chính)
16.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Dịch vụ đại lý, giao nhận vận chuyển: Dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải chưa được phân vào đâu	5229
17.	Sửa chữa thiết bị liên lạc Chi tiết: Dịch vụ sửa chữa, bảo dưỡng đồ điện, mạng internet;	9512
18.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: Lắp đặt trang thiết bị cho các công trình xây dựng;	4329
19.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Dịch vụ ủy thác nhập khẩu, xuất khẩu; - Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh;	8299
20.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại Chi tiết: Hoạt động xúc tiến thương mại;	8230
21.	Quảng cáo Chi tiết: Quảng cáo thương mại (không bao gồm quảng cáo thuốc lá);	7310
22.	Cho thuê xe có động cơ Chi tiết: Cho thuê ô tô;	7710
23.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm Chi tiết: Dịch vụ giới thiệu việc làm (không bao gồm dịch vụ môi giới, tuyển chọn, cung cấp lao động cho các doanh nghiệp có chức năng xuất khẩu lao động);	7810
24.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan Chi tiết: Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan;	8130

25.	Dịch vụ đóng gói Chi tiết: Dịch vụ đóng gói;	8292
26.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
27.	Trồng cây hàng năm khác Chi tiết: - Trồng cây dược liệu, hương liệu hằng năm; - Trồng cây hằng năm khác còn lại	0119
28.	Trồng cây ăn quả Chi tiết: Trồng cây ăn quả khác	0121
29.	Trồng cây gia vị, cây dược liệu, cây hương liệu lâu năm Chi tiết: - Trồng cây gia vị lâu năm; - Trồng cây dược liệu, hương liệu lâu năm	0128
30.	Trồng cây lâu năm khác	0129
31.	Trồng rừng, chăm sóc rừng và ươm giống cây lâm nghiệp Chi tiết: - Trồng rừng và chăm sóc rừng cây thân gỗ; - Ươm giống cây lâm nghiệp	0210
32.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
33.	Khai thác muối	0893
34.	Khai khoáng khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai khoáng theo quy định pháp luật	0899
35.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai thác dầu thô và khí tự nhiên	0910
36.	Chế biến và bảo quản rau quả Chi tiết: - Sản xuất nước ép từ rau quả; - Chế biến và bảo quản rau quả khác	1030
37.	Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa	1050
38.	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn	1075
39.	Chưng, tinh cất và pha chế các loại rượu mạnh	1101
40.	Sản xuất rượu vang	1102
41.	Sản xuất bia và mạch nha ủ men bia	1103
42.	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng	1104
43.	Sản xuất sợi	1311
44.	Sản xuất vải dệt kim, vải đan móc và vải không dệt khác	1391
45.	Sản xuất trang phục dệt kim, đan móc	1430
46.	Sản xuất vali, túi xách và các loại tương tự, sản xuất yên đệm	1512

47.	Sản xuất các sản phẩm khác từ giấy và bìa chưa được phân vào đâu	1709
48.	In ấn	1811
49.	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh	2023
50.	Sản xuất thuốc, hoá dược và dược liệu	2100
51.	Sản xuất thuỷ tinh và sản phẩm từ thuỷ tinh	2310
52.	Sản xuất sắt, thép, gang	2410
53.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
54.	Tái chế phế liệu	3830
55.	Xây dựng nhà để ở	4101
56.	Xây dựng nhà không để ở	4102
57.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
58.	Bán buôn đồ uống	4633
59.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn hoá chất công nghiệp như: Anilin, mực in, tinh dầu, khí công nghiệp, keo hoá học, chất màu, nhựa tổng hợp, methanol, parafin, dầu thơm và hương liệu, soda, muối công nghiệp, axit và lưu huỳnh,...; - Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh; - Bán buôn cao su; - Bán buôn sợi dệt...; - Bán buôn bột giấy; - Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại/phi kim loại, nguyên liệu để tái sinh bao gồm thu mua, sắp xếp, phân loại, làm sạch những hàng hóa đã qua sử dụng để lấy ra những phụ tùng có thể sử dụng lại (ví dụ: tháo dỡ ô tô, máy tính, ti vi cũ...), đóng gói, lưu kho và phân phối nhưng không thực hiện hoạt động nào làm biến đổi hàng hóa. Những hàng hóa được mua bán là những loại còn có giá trị.	4669
60.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
61.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
62.	Hoạt động viễn thông khác Chi tiết: - Hoạt động của các điểm truy cập Internet; Lập trình máy vi tính	6190
63.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
64.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719

6. Vốn điều lệ: 1.800.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 180.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	TRẦN ANH TUẤN	Số 202 – C18, Phường Tân Mai, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	30.000	300.000.000	16,667	001071006697	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	30.000	300.000.000	16,667		
2	NGUYỄN LAN PHƯƠNG	Số 4, Ngõ 106, Tổ 12, Phường Quan Hoa, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	60.000	600.000.000	33,333	001185017787	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	60.000	600.000.000	33,333		

3	PHẠM THANH TÂM	Số P202 – C18, Phường Tân Mai, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	90.000	900.000.000	50,000	031177006881
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	90.000	900.000.000	50,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: PHẠM THANH TÂM

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 19/06/1977

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 031177006881

Ngày cấp: 17/03/2020

Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý Hành chính về Trật tự Xã hội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số P202 – C18, Phường Tân Mai, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số P202 – C18, Phường Tân Mai, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội